TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TK** **TỈNH QN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 269/2017/QĐST-HNGĐ	T.K, ngày 21 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 239/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Bùi Văn Ngh, sinh năm 1986; trú tại: Thôn G.Đ, xã Â.Đ, huyện H.Â, tỉnh B.Đ.

- Bị đơn: Bà Trần Thị D, sinh năm 1988; trú tại: Thôn V.B, xã T.Th, thành phố T.K, tỉnh Q.N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Bùi Văn Ngh và bà Trần Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn Ngh và bà Trần Thị D thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Ngh và bà D thỏa thuận: Giao con Bùi Trần Hoàng L, sinh ngày 16/02/2008 cho ông Bùi Văn Ngh trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Bà D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp

nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế việc thăm nom của người đó. Khi cần thiết, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm 150.000 đồng ông Ngh nhận nộp, được tính trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Ngh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.K, tỉnh Q.N theo biên lai thu số 0002850 ngày 10-8-2017, ông Ngh được hoàn trả số tiền tiền chênh lệch là 150.000 đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Anh Đào

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QN;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục Thi hành án;
- Tư pháp xã, phường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.